ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH DỰ THẦU, BẢO LÃNH ỨNG TRƯỚC VÀ BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

HÀ NỘI, VIỆT NAM

CHI NHÁNH	

(a) Bên đề nghị cấp bảo lãnh phải nộp bản sao hợp đồng, báo cáo tài chính cùng với các văn bản, tài liệu khác theo yêu của Tổng công ty bảo hiểm BIDV kèm theo đơn này

(b) Bên đề nghị cấp bảo lãnh phải trả lời đầy đủ mọi câu hỏi

(c) Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty) có quyền từ chối đơn này mà không đưa ra lý do từ chối và mọi thông tin liên quan đến việc từ chối phải được xem như là thông tin cần được bảo mật

TÊN CỦA BÊN ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH

ĐỊA CHỈ KINH DOANH (số nhà, đường, quận/huyện, thành phố và tỉnh)

TƯ CÁCH PHÁP NHÂN:

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

TÊN VÀ ĐỊA CHỈ CỦA BÊN THỤ HƯỞNG BẢO LÃNH

TÍNH CHẤT HỢP ĐỒNG & SỐ HỢP ĐỒNG - Ngày ký HĐ: - Tên HĐ: - Địa điểm thực hiện: - Giá trị HĐ:	NỘI DUNG CÔNG VIỆC:

ĐỀ NGHỊ PHÁT HÀNH BẢO LÃNH SAU ĐÂY:

DỰ THẦU - % HĐ - Giá trị	THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG - % HĐ - Giá trị	TIỀN ỨNG TRƯỚC - % HĐ - Giá trị	BẢO HÀNH - % HĐ - Giá trị

THỜI GIAN THỰC HIỆN: (điền tương ứng với cột của loại bảo lãnh tương ứng:

- Ngày mở thầu - Ngày đóng thầu - Ngày tyên bố kết quả đấu thầu/ký HĐ - Thời hạn bảo lãnh	- Ngày bắt đầu: - Ngày kết thúc: - Các mốc thanh toán: - Quy định về giải tỏa bảo lãnh: - Thời hạn bảo lãnh:	- Ngày hoàn thành: - Thời hạn bảo lãnh:

QUY ĐỊNH VỀ TIỀN PHẠT DO CHẬM TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

NGUỒN VỐN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG: (cung cấp kèm theo Kế hoạch sử dụng vốn/kế hoạch thực hiện HĐ để chứng minh DN có thể thu xếp đủ tài chính để thực hiện HĐ)

BÊN ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH CÓ THUÊ THẦU PHỤ CHO BẤT KỲ HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH NÀO KHÔNG? (nếu có, mô tả dưới đây)

GIÁ	ĐẶC ĐIỂM CÔNG TRÌNH	TÊN THẦU PHỤ	KINH NGHIỆM

BÊN ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH CÓ YÊU CẦU NHÀ THẦU PHỤ NỘP BẢO LÃNH HAY KHÔNG?

SỐ NĂM KINH NGHIỆM VỚI TƯ CÁCH LÀ NHÀ THẦU (cho chính người đề nghị cấp bảo lãnh)

LIỆT KÊ 3 HỢP ĐỒNG LỚN NHẤT TƯƠNG TỰ MÀ NGƯỜI ĐỀ NGHỊ BẢO LÃNH ĐÃ HOÀN THÀNH

GIÁ HỢP ĐỒNG	LOẠI CÔNG TRÌNH	CHỦ ĐẦU TƯ

LIỆT KÊ THÔNG TIN CÁC HỢP ĐỒNG ĐANG THỰC HIỆN

TÍNH CHẤT CÔNG VIỆC VÀ CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	GIÁ HỢP ĐỒNG	% HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN HOÀN THÀNH

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH ĐÃ ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH NÀY TẠI BẤT KỲ CÔNG TY NÀO KHÁC CHƯA? (nếu đã, nói rõ khi nào, ai và với điều kiện gì?)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH ĐÃ TỪNG CÓ QUAN HỆ BẢO LÃNH TẠI TỔ CHỨC TÀI CHÍNH NÀO CHƯA? (nếu có, nêu tên của công ty phát hành bảo lãnh và nêu rõ bảo lãnh nào đang còn hiệu lực)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH ĐÃ TỪNG KHÔNG HOÀN THÀNH BẤT KỲ CÔNG TRÌNH NÀO ĐƯỢC GIAO THẦU HAY CHƯA? (nếu có, nêu rõ thông tin chi tiết)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH CÓ MUA BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM CHO NHỮNG NGƯỜI QUẢN LÝ CHÍNH CỦA MÌNH?

ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH LIÊN QUAN ĐẾN BẢO LÃNH NÀY, CÓ PHẢI NGƯỜI ĐỀ NGHỊ CẤP BẢO LÃNH SẼ MUA CÁC BẢO HIỂM SAU?

☐ TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ ☐ TÀI SẢN ☐ TAI NẠN LAO ĐỘNG

THỎA THUẬN BỒI HOÀN

Để Tổng công ty (theo quyết định của riêng mình) phát hành một hay nhiều bảo lãnh có hình thức và nội dung được Tổng công ty chấp thuận (mỗi bảo lãnh như vậy gọi là "Bảo Lãnh") theo đề nghị của bên ký tên dưới đây ("Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh") trong Đơn Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh ở phần trên đây ("Đơn Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh"), Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý vô điều kiện với quý Tổng công ty ("Tổng công ty") đối với mỗi Bảo Lãnh như sau:

1. **Điều Kiện.** Tổng công ty có quyền tự quyết định có phát hành Bảo Lãnh hay không và việc phát hành Bảo Lãnh sẽ phụ thuộc vào việc một số điều kiện tiên quyết đã được đáp ứng, trong đó có các điều kiện sau đây:

   (a) Các cam đoan và bảo đảm của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh quy định tại Điều 3 dưới đây là đúng, chính xác và không gây nhầm lẫn vào ngày ký Thỏa Thuận Bồi Hoàn này và vào ngày phát hành Bảo Lãnh ("Ngày Phát Hành"). Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đã tuân thủ và thực hiện mọi cam kết và nghĩa vụ mà theo quy định tại Thỏa Thuận Bồi Hoàn (Đơn Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh và Thỏa Thuận Bồi Hoàn này tạo thành một thỏa thuận về vấn đề quy định trong Thỏa Thuân Bồi Hoàn, thỏa thuận như vậy được gọi tắt là "Thỏa Thuận") phải được Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh tuân thủ hoặc thực hiện trước hoặc vào Ngày Phát Hành;

   (b) Tổng công ty đã nhận được hồ sơ dự thầu hoặc hợp đồng liên quan đến Bảo Lãnh (hợp đồng như vậy gọi là "Hợp Đồng Cơ Sở") (tùy từng trường hợp) có hình thức và nội dung đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty;

   (c) Tổng công ty đã nhận được các báo cáo tài chính [hợp nhất] [đã được kiểm toán] cho [.....] năm tài chính gần nhất và các tài liệu khác nộp kèm theo Đơn Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh mà Tổng công ty có thể yêu cầu nhằm mục đích xem xét việc phát hành Bảo Lãnh;

   (d) Hợp Đồng Cầm Cố và Hợp Đồng Thế Chấp (theo quy định tại Điều 9 dưới đây) (nếu áp dụng) đã được ký kết và chuyển giao bởi các bên của các hợp đồng đó và mọi thủ tục đăng ký và các thủ tục khác cần thiết được thực hiện nhằm làm phát sinh hiệu lực của biện pháp bảo đảm quy định trong Hợp Đồng Cầm Cố và Hợp Đồng Thế Chấp cũng như bảo đảm giá trị pháp lý và quyền ưu tiên thanh toán theo biện pháp bảo đảm đó đã được tiến hành và hoàn tất hợp lệ; và

   (e) Các điều kiện khác theo yêu cầu của Tổng công ty.

2. **Hoàn Trả.** Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ phải thanh toán vô điều kiện và ngay lập tức khi có yêu cầu cho Tổng công ty bất kỳ và mọi khoản tiền mà Tổng công ty đã thanh toán theo Bảo Lãnh, cho dù khoản tiền này đã được trả trước, vào hoặc, nếu phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, sau ngày hết hạn Bảo Lãnh này. Cho dù đã có quy định tại câu trước, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý rằng nghĩa vụ hoàn trả đã được đề cập đến trong câu trước sẽ đến hạn và phải thanh toán vào ngày sớm hơn trong hai ngày sau (i) ngày Tổng công ty thanh toán theo Bảo Lãnh và (ii) ngày Tổng công ty yêu cầu hoàn trả mọi khoản tiền mà Tổng công ty phải thanh toán theo Bảo Lãnh.

3. **Giấy Cam kết Nhận Nợ.** Theo yêu cầu của Tổng công ty, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ ký và chuyển giao cho Tổng công ty một giấy cam kết nhận nợ có hình thức và nội dung đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty. Giấy cam kết nhận nợ phải quy định rõ các nội dung sau (i) khoản tiền phải thanh toán cho Tổng công ty, (ii) ngày đến hạn thanh toán, (iii) lãi suất áp dụng đối với bất kỳ khoản tiền nào đã đến hạn nhưng không được thanh toán theo giấy nhận nợ, và (iv) phương thức thanh toán cùng với thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng của Tổng công ty và các nội dung khác. Giấy nhận nợ này khi được ký và chuyển giao sẽ được coi là bằng chứng quyết định về nghĩa vụ của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh hoàn trả các khoản tiền mà Tổng công ty sẽ phải thanh toán cho người thụ hưởng theo Bảo Lãnh. Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý rằng việc Tổng công ty miễn cho Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh lập giấy nhận nợ sẽ không giải trừ nghĩa vụ của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh hoàn trả bất kỳ và mọi khoản tiền mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh phải thanh toán theo Thỏa Thuận này.

4. **Thanh Toán Và Lãi.** Mọi khoản tiền mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh phải trả theo Thỏa Thuận này, kể cả các khoản tiền phải thanh toán theo bất kỳ giấy nhận nợ nào được quy định tại Điều 3 nêu trên, sẽ phải được thanh toán bằng tiền đồng cho Tổng công ty mà không có lý do biện hộ để không thanh toán, yêu cầu bù trừ nghĩa vụ hoặc khiếu kiện dưới bất kỳ hình thức nào. Tuy nhiên, nếu có bất kỳ khoản tiền nào mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh phải trả cho Tổng công ty được tính bằng một loại tiền tệ không phải là tiền đồng thì Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ thanh toán khoản tương đương bằng tiền đồng của khoản tiền đó theo tỷ giá do Tổng công ty quyết định và thông báo tại thời điểm thanh toán. Bất kỳ khoản tiền nào không được thanh toán khi đến hạn sẽ phải chịu lãi cho đến khi được thanh toán đầy đủ với mức lãi suất do Tổng công ty quyết định và thông báo tại thời điểm

thanh toán. Trừ khi Tổng công ty đồng ý khác bằng văn bản, việc tính lãi sẽ dựa trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 360 ngày và một tháng có 30 ngày.

5. **Cam Đoan Và Bảo Đảm**. Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cam đoan và bảo đảm với Tổng công ty rằng (i) kể từ thời điểm ký Thỏa Thuận này, vào và trước Ngày Phát Hành, mỗi cam đoan và bảo đảm của Bên Cấp Bảo Lãnh quy định tại Điều 5 này là đúng, chính xác và không gây nhầm lẫn và (ii) các cam đoan và bảo đảm này sẽ tiếp tục đúng, chính xác và không gây nhầm lẫn cho đến khi Tổng công ty không còn nghĩa vụ nào theo Bảo Lãnh nữa hoặc, nếu áp dụng, các Nghĩa Vụ (theo quy định tại Điều 16 dưới đây) đã được thực hiện toàn bộ:

(a) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh (i) được thành lập và hoạt động hợp pháp theo pháp luật của quốc gia nơi Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh được thành lập, (ii) không trong tình trạng bị thanh lý hoặc quản lý tài sản vì mục đích phá sản, và (iii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản của mình, và được thực hiện các hoạt động kinh doanh mà hiện tại Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đang tiến hành;

(b) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có đầy đủ quyền, quyền hạn và thẩm quyền cần thiết và đã thực hiện mọi thủ tục và đạt được mọi chấp thuận nội bộ cần thiết theo quy định của các văn kiện thành lập đang có hiệu lực của mình để:

(i) đối với Bảo Lãnh dự thầu, nộp hồ sơ dự thầu liên quan đến Bảo Lãnh dự thầu đó;

(ii) đối với Bảo Lãnh thực hiện hợp đồng, Bảo Lãnh hoàn tiền ứng trước, Bảo Lãnh bảo hành hay Bảo thanh toán, ký kết và chuyển giao Hợp Đồng Cơ Sở có liên quan và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Cơ Sở đó;

(iii) đề nghị cấp Bảo Lãnh theo Đơn Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh; và

(iv) ký kết Thỏa Thuận này và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này.

(c) Mọi thông tin kê khai trong Đơn Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh là đúng và chính xác và được kê khai mà không có bất kỳ thông tin không chính xác nào được đưa ra nhằm mục đích thuyết phục Tổng công ty phát hành Bảo Lãnh;

(d) Mọi tài liệu mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cung cấp cho Tổng công ty theo Thỏa Thuận này là đúng và đầy đủ và có đầy đủ hiệu lực kể từ ngày ký Thỏa Thuận này và Ngày Phát Hành;

(e) Khi được ký kết hợp lệ, Thỏa Thuận này sẽ tạo lập nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có thể thi hành đối với Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh theo các điều khoản của Thỏa Thuận này;

(f) Việc Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh ký kết Thỏa Thuận này hoặc thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Thỏa Thuận này sẽ không (i) vi phạm bất kỳ điều khoản nào của các văn kiện cấu thành mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có hiệu lực tại thời điểm hiện tại, (ii) vi phạm hoặc dẫn đến vi phạm hoặc tạo ra hành vi vi phạm theo các quy định pháp luật áp dụng đối với Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh, (iii) trái với, mâu thuẫn hoặc dẫn đến bất kỳ sự vi phạm nào đối với bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh là một bên hoặc bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào ràng buộc tài sản của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh, hoặc (iv) vi phạm, mâu thuẫn hoặc trái với bất kỳ quy chế, quy tắc, quy định hoặc bất kỳ lệnh của bất kỳ cơ quan chính quyền hoặc bất kỳ tòa án, của Việt Nam hay của nước ngoài, có thẩm quyền quản lý hoặc xét xử đối với Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh;

(g) Chưa xảy ra bất kỳ sự kiện nào cấu thành hoặc, nếu có thông báo của bất kỳ bên nào hoặc với sự trôi qua của thời gian, sẽ cấu thành hành vi vi phạm hoặc sự kiện vi phạm của Bên Đề Nghị Cấp Bảo lãnh đối với nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Cơ Sở; và

(h) Đối với Bảo Lãnh dự thầu, nếu Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh ký hợp đồng do thắng thầu gói thầu đó thì Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh không bắt buộc phải tiếp tục tham gia bảo lãnh thực hiện Hợp đồng tại Tổng công ty để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của Bên Đề Nghị Cấp Bảo lãnh theo hợp đồng thầu đó và Tổng công ty cũng không có nghĩa vụ phải phát hành bất kỳ bảo lãnh nào như vậy.

6. **Phí Bảo Hiểm, Phí và Chi Phí.** Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ phải thanh toán cho Tổng công ty (a) phí bảo hiểm và các loại phí, chi phí khác (nếu có) đối với Bảo Lãnh (cho đến khi mọi nghĩa vụ của Tổng công ty theo Bảo Lãnh chấm dứt theo các quy định của pháp luật có liên quan hay, nếu áp dụng, cho đến khi mọi Nghĩa Vụ đã được thực hiện đầy đủ) theo mức phí, và tại thời điểm được xác định phù hợp với biểu phí của Tổng công ty có hiệu lực vào thời điểm thanh toán (biểu phí này, cùng với bất kỳ biểu phí sửa đổi hay bổ sung nào, được coi là

được quy định trong Thỏa Thuận này bằng cách dẫn chiếu) khi có yêu cầu và (b) tất cả các chi phí mà Tổng công ty có thể phải thanh toán hoặc gánh chịu liên quan đến Bảo Lãnh ngay khi có yêu cầu thanh toán.

7. **Bồi Hoàn.** Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cam kết bồi hoàn và tránh cho Tổng công ty và các cán bộ quản lý, công ty con, công ty liên kết, nhân viên, người đại diện và đại lý của Tổng công ty khỏi bất kỳ và mọi tổn thất, trách nhiệm tài chính, thiệt hại, chi phí, khiếu nại, kiện tụng, yêu cầu thanh toán hoặc phí tổn (kể cả các chi phí, lệ phí, phí và chi phí pháp lý đã được thanh toán hoặc chi trả đối với việc tranh luận hoặc bảo vệ quyền lợi trong các vụ việc nêu trên và bất kỳ khoản thuế giá trị gia tăng nào tính trên các khoản tiền đó) phát sinh từ hoặc liên quan đến (a) việc phát hành Bảo Lãnh (hoặc bất kỳ sự gia hạn hay phát hành Bảo Lãnh mới nào), (b) bất kỳ việc thanh toán hay hành động nào liên quan đến Bảo Lãnh, và (c) việc cưỡng chế thi hành Thỏa Thuận này, kể cả do vi phạm của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đối với bất kỳ cam kết hay điều khoản nào khác của Thỏa Thuận này hoặc do có bất kỳ cam đoan hay bảo đảm nào của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh là không chính xác hoặc không trung thực tại thời điểm được đưa ra.

8. **Dự Phòng.** Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền nào khác mà Tổng công ty có thể có theo Thỏa Thuận này hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý rằng nếu Tổng công ty lập một quỹ dự phòng để chi trả cho bất kỳ khoản tiền nào phải trả theo bất kỳ yêu cầu thanh toán, vụ kiện hoặc phán quyết nào liên quan đến Bảo Lãnh thì Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ phải chuyển cho Tổng công ty một khoản tiền mà Tổng công ty có thể yêu cầu một cách hợp lý ngay lập tức khi có yêu cầu. Không phụ thuộc vào quy định tại Điều 9 dưới đây, Tổng công ty sẽ nắm giữ khoản tiền này như là tài sản bảo đảm cho các Nghĩa Vụ.

9. **Tài Sản Bảo Đảm.** Để bảo đảm cho các Nghĩa Vụ, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý cầm cố cho Tổng công ty (i) tất cả quyền, quyền sở hữu và lợi ích đối với và liên quan đến giao dịch theo quy định của Hợp Đồng Cơ Sở cho dù Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh hiện đang sở hữu hay sẽ sở hữu trong tương lai và cho dù các tài sản đó hiện đang tồn tại hay sẽ được hình thành trong tương lai, (ii) mọi yêu cầu thanh toán và doanh thu từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng Cơ Sở, và (iii) tất cả các quyền, lợi ích, các khoản bồi hoàn và các khoản thanh toán khác mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh nhận được hoặc sẽ nhận được để thay thế cho, thuộc về hoặc liên quan đến, và mọi tài sản thuộc mọi tính chất và chủng loại nhằm để trao đổi, thay đổi hay thay thế cho, bất kỳ quyền và tài sản nào được đề cập trong các đoạn (i) và (ii) (gọi chung là "Tài Sản"). Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cam kết, trừ khi được Tổng công ty đồng ý khác, trước ngày Tổng công ty phát hành Bảo Lãnh, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ (i) ký kết hợp đồng cầm cố với Tổng công ty để quy định các điều khoản và điều kiện của việc cầm cố Tài Sản ("Hợp Đồng Cầm Cố") và (ii) thực hiện mọi thủ tục đăng ký và các thủ tục khác cần thiết hoặc nên được thực hiện nhằm làm phát sinh hiệu lực của biện pháp bảo đảm quy định trong Hợp Đồng Cầm Cố cũng như bảo đảm giá trị pháp lý và quyền ưu tiên thanh toán theo biện pháp bảo đảm đó.

Nhằm bổ sung tài sản bảo đảm, nếu vào bất kỳ thời điểm nào Tổng công ty (theo quyết định của riêng mình) yêu cầu Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh thế chấp một số bất động sản thì ngay sau khi có yêu cầu, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh phải (i) thế chấp các bất động sản này và ký kết và chuyển giao hợp đồng thế chấp để quy định các điều khoản và điều kiện của việc thế chấp đó ("Hợp Đồng Thế Chấp") và (ii) thực hiện mọi thủ tục đăng ký và mọi thủ tục khác cần thiết hoặc nên được thực hiện nhằm làm phát sinh hiệu lực của biện pháp bảo đảm quy định trong Hợp Đồng Thế Chấp cũng như bảo đảm giá trị pháp lý và quyền ưu tiên thanh toán theo biện pháp bảo đảm đó.

Nhằm bổ sung thêm tài sản bảo đảm nữa, nếu vào bất kỳ thời điểm nào Tổng công ty (theo quyết định của riêng mình) yêu cầu thêm tài sản bảo đảm, thì ngay sau khi có yêu cầu, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh phải chuyển giao cho Tổng công ty tài sản bảo đảm thuộc loại và có giá trị đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty hoặc thực hiện việc ký quỹ bằng tiền mặt theo yêu cầu của Tổng công ty nhằm bảo đảm cho các Nghĩa Vụ.

10. **Hạn Chế Thiệt Hại.** Trong trường hợp cần thiết hoặc xét thấy cần thiết theo quyết định của riêng mình, Tổng công ty có thể thực hiện hoặc yêu cầu thực hiện bất kỳ hành động nào mà Tổng công ty cho là cần thiết, kể cả các hành động nhằm kiểm soát, giám sát, điều hành hoặc quản lý bất kỳ hoặc mọi vấn đề liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh theo Hợp Đồng Cơ Sở với mục đích giảm thiểu bất kỳ thiệt hại nào có thể sẽ xảy ra hoặc bất kỳ thiệt hại nào mà cuối cùng sẽ xảy ra đối với Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh và Tổng công ty. Bằng Thỏa Thuận này, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cam kết và đồng ý rằng hành động đó của Tổng công ty sẽ hoàn toàn nằm trong phạm vi các quyền và biện pháp khắc phục theo quy định của Thỏa Thuận này với tư cách là người cấp Bảo Lãnh, và sẽ bổ sung cho các quyền và biện pháp khắc phục mà Tổng công ty có thể có theo quy định của Thỏa Thuận này và pháp luật có liên quan. Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cam kết thông báo cho người thụ thưởng Bảo Lãnh về quyền hạn chế thiệt hại quy định tại câu trên và bảo đảm rằng (i) Hợp Đồng Cơ Sở sẽ quy định quyền hạn chế thiệt hại nêu trên của Tổng công ty hoặc (ii) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ xin được chấp thuận cần thiết bằng văn bản từ người thụ hưởng Bảo Lãnh đối với quyền hạn chế thiệt hại nêu trên của Tổng công ty (văn bản chấp thuận này phải có hình thức và nội dung đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty) trước Ngày Phát Hành.

11. **Sửa Đổi, Bổ Sung Hợp Đồng Cơ Sở.** Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ không ký kết, sửa đổi và bổ sung, chấm dứt hoặc đưa ra miễn trừ việc thực hiện bất kỳ điều khoản nào trong Hợp Đồng Cơ Sở hoặc trong bất kỳ tài liệu nào có liên quan đến Hợp Đồng Cơ Sở trừ khi được Tổng công ty đồng ý.

12. **Sự Kiện Can Thiệp**. Nếu bất kỳ sự kiện nào sau đây xảy ra:

(a) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh từ bỏ, hủy hoặc vi phạm hợp đồng hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào trong Hợp Đồng Cơ Sở;

(b) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh không, sơ suất, hoặc từ chối thanh toán cho người lao động hoặc nguyên vật liệu được sử dụng trong quá trình thực hiện Hợp Đồng Cơ Sở;

(c) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh bị khiếu nại hoặc bị kiện theo thủ tục tố tụng nhằm chứng minh rằng Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đang mất khả năng thanh toán, hoặc đang lâm vào tình trạng phá sản, cho dù Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có mất khả năng thanh toán hay không; hoặc

(d) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh bị khiếu nại hoặc bị kiện mà ảnh hưởng của việc bị khiếu nại hoặc kiện này có thể dẫn đến việc Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh bị tước quyền sử dụng bất kỳ thiết bị nào được sử dụng nhằm thực hiện công việc trong Hợp Đồng Cơ Sở khiến tiến độ thực hiện bình thường và theo yêu cầu của công việc đó bị ngăn cản, đình trệ hoặc cản trở,

thì trong giới hạn tối đa pháp luật Việt Nam cho phép và không ảnh hưởng đến bất kỳ các quyền và biện pháp khôi phục của Tổng công ty quy định tại các điều khoản khác của Thỏa Thuận này, Tổng công ty sẽ có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tiếp quản các công việc trong Hợp Đồng Cơ Sở và, bằng chi phí của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh, hoàn thành các công việc đó hoặc chỉ định người khác hoàn thành các công việc đó. Bằng Thỏa Thuận này, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh chuyển nhượng, chuyển giao và giao cho Tổng công ty (có hiệu lực kể từ ngày phát hành Bảo Lãnh, nhưng chỉ áp dụng khi xảy ra sự kiện can thiệp nêu trên đây), tất cả quyền theo Hợp Đồng Cơ Sở, kể cả quyền, quyền sở hữu và lợi ích đối với mọi hợp đồng thầu phụ liên quan đến Hợp Đồng Cơ Sở, toàn bộ máy móc, nhà xưởng, thiết bị, dụng cụ và nguyên vật liệu nằm tại địa điểm thực hiện công việc hoặc ở nơi khác vì mục đích của Hợp Đồng Cơ Sở, kể cả nguyên vật liệu được đặt hàng nhằm thực hiện Hợp Đồng Cơ Sở, và bất kỳ và mọi khoản tiền đến hạn thanh toán theo Hợp Đồng Cơ Sở tại thời điểm xảy ra sự kiện can thiệp có liên quan, hoặc bất kỳ và mọi khoản tiền đến hạn thanh toán sau đó, và bằng Thỏa Thuận này, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh ủy quyền cho Tổng công ty ký hậu với tư cách là người thụ hưởng và thu bất kỳ séc, hối phiếu, chứng quyền hoặc các công cụ thanh toán khác được lập hoặc phát hành để thanh toán cho bất kỳ khoản tiền nào như vậy và để giải ngân số tiền thu được từ các công cụ thanh toán đó. Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cam kết thông báo cho người thụ thưởng Bảo Lãnh và/hoặc các bên khác của Hợp Đồng Cơ Sở về quyền can thiệp quy định tại câu trên và bảo đảm rằng (i) Hợp Đồng Cơ Sở sẽ quy định quyền can thiệp nêu trên của Tổng công ty hoặc (ii) Bề Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ xin được chấp thuận cần thiết bằng văn bản từ người thụ hưởng Bảo Lãnh hoặc các bên khác của Hợp Đồng Cơ Sở đối với quyền can thiệp nêu trên của Tổng công ty (văn bản chấp thuận này phải có hình thức và nội dung đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty) trước Ngày Phát Hành.

13. **Thanh Toán Bằng Doanh Thu Từ Hợp Đồng Cơ Sở.** Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền và biện pháp khắc phục nào khác của Tổng công ty theo quy định tại các điều khoản khác của Thỏa Thuận này hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan, trong trường hợp Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào phải trả cho Tổng công ty theo Thỏa Thuận này, kể cả phí bảo hiểm và phí, khi khoản tiền đó đến hạn thanh toán, thì khoản tiền không được thanh toán đúng hạn đó ngay lập tức sẽ được thanh toán bằng bất kỳ khoản thanh toán nào đến hạn tại thời điểm đó hay đến hạn sau thời điểm đó từ người thụ hưởng Bảo Lãnh cho Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh theo Hợp Đồng Cơ Sở. Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cam kết thông báo cho người thụ hưởng Bảo Lãnh và/hoặc các bên khác của Hợp Đồng Cơ Sở về cơ chế thanh toán quy định ở câu trên và đảm bảo rằng (i) Hợp Đồng Cơ Sở quy định về quy chế thanh toán đó hoặc (ii) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ xin được chấp thuận và công nhận bằng văn bản của người thụ hưởng Bảo Lãnh và/hoặc các bên khác của Hợp Đồng Cơ Sở đối với cơ chế thanh toán nêu trên (văn bản chấp thuận đó phải có hình thức và nội dung đáp ứng được yêu cầu của Tổng công ty) trước Ngày Phát Hành. Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh công nhận rằng khi Tổng công ty gửi cho người thụ hưởng Bảo Lãnh thông báo về việc Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh không thanh toán một khoản tiền bất kỳ nào đó, người thụ hưởng Bảo Lãnh có quyền và được chỉ định sử dụng khoản tiền dự kiến thanh toán cho Bên Đề Nghị Bảo Lãnh để trả cho Tổng công ty khoản tiền mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đã không thanh toán.

14. **Cam Kết Của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh.** Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ:

(a) tuân thủ các văn bản pháp luật có liên quan (kể cả các văn bản pháp luật về quản lý ngoại hối và văn bản pháp luật về đấu thầu) mà tại thời điểm này hoặc sau này sẽ áp dụng đối với Bảo Lãnh, các giao dịch liên

quan đến Bảo Lãnh và Hợp Đồng Cơ Sở (nếu có) hoặc áp dụng đối với việc ký kết và thực hiện Thỏa Thuận này của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh;

(b) chuyển giao cho Tổng công ty, khi Tổng công ty có yêu cầu, các báo cáo tài chính và thông tin khác có liên quan đến điều kiện tài chính và các hoạt động kinh doanh của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh;

(c) cho phép Tổng công ty hoặc người đại diện do Tổng công ty chỉ định kiểm tra sổ sách và hồ sơ của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh; và

(d) trong thời gian Thỏa Thuận này vẫn còn hiệu lực hay trong thời gian các Nghĩa Vụ của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh tại Thỏa Thuận này chưa được giải trừ hoặc thực hiện toàn bộ, thông báo cho Tổng công ty bằng văn bản ngay khi Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh biết về việc xảy ra một sự kiện can thiệp (được quy định tai Điều 11) nào đó hoặc biết về việc có bất kỳ yêu cầu thanh toán, thông báo, tố tụng, vụ kiện hay xảy ra bất kỳ sự kiện nào có thể dẫn đến việc thực thi nghĩa vụ của Tổng công ty theo Bảo Lãnh.

15. **Quyền Xem Thông Tin Về Tài Khoản.** Tổng công ty có quyền tại bất kỳ và mọi thời điểm hợp lý, xem xét thông tin về số dư trên tài khoản của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh mở tại (các) ngân hàng hoặc (các) tổ chức lưu ký khác và thông tin về nợ của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đối với (các) ngân hàng hoặc (các) tổ chức lưu ký khác đó từ (các) ngân hàng hoặc (các) tổ chức lưu ký khác đó, và bằng Thỏa Thuận này, Bên Đề Nghị Bảo Lãnh ủy quyền cho (các) ngân hàng hoặc (các) tổ chức lưu ký khác đó cung cấp các thông tin đó cho Tổng công ty. Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh cam kết thông báo cho (các) ngân hàng hoặc (các) tổ chức lưu ký khác đó về việc ủy quyền theo Điều này và sẽ nỗ lực để xin được xác nhận của (các) ngân hàng hoặc (các) tổ chức lưu ký khác đó trước Ngày Phát Hành (xác nhận đó phải có hình thức và nội dung đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty).

16. **Sửa đổi nội dung bảo lãnh**

Trường hợp Bên nhận bảo lãnh và Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh thông nhất thay đổi các nội dung của Hồ sơ mời thầu (đối với Bảo lãnh dự thầu) hoặc của Hợp Đồng Cơ Sở (đối với các loại bảo lãnh khác) và những thay đổi đó làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nghĩa vụ theo Đề Nghị Cấp Bảo lãnh này, khi đó Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh phải thông báo bằng văn bản cho Tổng công ty và phải được Tổng công ty chấp thuận thì những thay đổi đó mới được bảo lãnh. Trường hợp này Tổng công ty có quyền thu thêm phí bổ sung (nếu có)

Trường hợp có sự thay đổi Bên nhận bảo lãnh, Bên Đề Nghị Cấp Bảo lãnh phải thông báo ngay cho BIC về sự thay đổi đó để Tổng công ty xem xét tiến hành các thủ tục chuyển đổi Bên Nhận bảo lãnh và điều chỉnh phí bảo hiểm (nếu có)

17. **Nghĩa Vụ Tuyệt Đối.** Các nghĩa vụ của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh theo Thỏa Thuận này, kể cả nghĩa vụ thanh toán cho Tổng công ty tại các Điều 2, 3, 4, và 6 ("Nghĩa Vụ") là không bị hạn chế, không được hủy ngang và phải thanh toán theo cách thức và phương thức được quy định trong Thỏa Thuận này dù xảy ra bất kỳ sự kiện nào sau đây: (i) trong phạm vi mà pháp luật có liên quan cho phép, Thỏa Thuận này, Bảo Lãnh, hoặc bất kỳ thỏa thuận hoặc văn bản nào liên quan đến Thỏa Thuận này và Bảo Lãnh, vô hiệu hoặc không có khả năng thi hành, (ii) có bất kỳ thay đổi nào về thời điểm, cách thức hoặc địa điểm thanh toán hoặc về bất kỳ quy định nào khác của bất kỳ NghĩaVụ nào của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh, (iii) tồn tại bất kỳ quyền yêu cầu thanh toán, bù trừ nghĩa vụ, lý do biện hộ để không thanh toán hoặc quyền nào khác mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có thể có tại bất kỳ thời điểm nào đối với bất kỳ người thụ hưởng Bảo Lãnh nào, Tổng công ty hoặc bất kỳ cá nhân, tổ chức nào khác, cho dù có liên quan đến bất kỳ giao dịch nào được dự kiến theo Thỏa Thuận này hoặc bất kỳ giao dịch không liên quan nào, hoặc tồn tại bất kỳ khiếu kiện nào của Tổng công ty hoặc Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đối với người thụ hưởng Bảo Lãnh về việc vi phạm cam kết, và (iv) có bất kỳ hợp đồng nào liên quan đến Bảo Lãnh bị giả mạo, gian lận, không có giá trị, hoặc không đầy đủ hoặc bất kỳ quy định nào trong các hợp đồng đó là không trung thực hoặc không chính xác.

18. **Thỏa Thuận Toàn Bộ; Biện Pháp Khắc Phục Kết Hợp; Không Từ Bỏ**. Thỏa Thuận này là toàn bộ thỏa thuận giữa Tổng công ty và Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh liên quan đến việc phát hành một hoặc nhiều Bảo Lãnh của Tổng công ty vì lợi ích của Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh và thay thế cho tất cả các thỏa thuận được ký kết bằng văn bản hay bằng lời nói về các vấn đề được quy định trong Thỏa Thuận này trước hay đồng thời với Thỏa Thuận này. Mọi quyền và biện pháp khắc phục của Tổng công ty theo Thỏa Thuận này và các văn bản khác được chuyển giao liên quan đến Thỏa Thuận này hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp theo hình thức khác liên quan đến các Nghĩa Vụ là có thể thực hiện kết hợp cùng một lúc và bổ sung cho bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào khác có theo Thỏa Thuận này, Bảo Lãnh hoặc pháp luật có liên quan. Việc Tổng công ty không thực hiện hoặc trì hoãn thực hiện bất kỳ quyền nào sẽ không được coi là một sự từ bỏ quyền đó. Việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ bất kỳ quyền nào theo Thỏa Thuận này sẽ không cản trở việc thực hiện bất kỳ quyền nào khác.

19. **Bảo Mật.** Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý giữ bí mật tuyệt đối nội dung của Thỏa Thuận này trừ khi (i) Tổng công ty có đồng ý khác, hoặc (ii) Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh bắt buộc phải tiết lộ thông tin theon yêu cầu của pháp luật.

20. **Hiệu Lực Từng Phần.** Nếu tại bất kỳ thời điểm nào bất kỳ điều khoản nào của Thỏa Thuận này trở thành bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không có khả năng thi hành về bất kỳ khía cạnh nào thì tính hợp pháp, hiệu lực và khả năng thi hành của những điều khoản còn lại sẽ không bị ảnh hưởng hoặc giảm sút theo bất kỳ cách nào. Để tránh hiểu nhầm, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý rằng nếu Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có hành vi lừa dối nhằm thuyết phục Tổng công ty phát hành Bảo Lãnh thuộc trường hợp được quy định tại Điều 22.1 (d) của Luật Kinh Doanh Bảo Hiểm được Quốc Hội Việt Nam thông qua ngày 9 tháng 1 năm 2000 (có thể được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm), Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ không yêu cầu tuyên bố Thỏa Thuận này là vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không có hiệu lực, toàn bộ hay một phần vì lý do đó và trong trường hợp Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có quyền yêu cầu tuyên bố như vậy, bằng Thỏa Thuận này, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh từ bỏ không hủy ngang quyền này.

21. **Độc Lập**. Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh công nhận rằng các quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty theo Bảo Lãnh độc lập so với sự tồn tại, việc thực hiện hay không thực hiện bất kỳ hợp đồng hoặc thỏa thuận nào là cơ sở của Bảo Lãnh, kể cả các hợp đồng hoặc thỏa thuận giữa Tổng công ty và Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh và Hợp Đồng Cơ Sở. Tổng công ty sẽ không có nghĩa vụ thông báo cho Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh về việc Tổng công ty nhận được yêu cầu thanh toán đối với Bảo Lãnh, tuyên bố hoặc các giấy tờ khác được xuất trình theo Bảo Lãnh hoặc về quyết định của Tổng công ty thực hiện nghĩa vụ của mình theo Bảo Lãnh. Tổng công ty có thể, nhưng không phải gánh chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh hoặc không làm tổn hại tới các quyền được hoàn trả của Tổng công ty theo Thỏa Thuận này, thực hiện nghĩa vụ của mình theo Bảo Lãnh bất kể Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có thông báo về việc Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có lý do để không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho người thụ hưởng Bảo Lãnh hoặc Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh có bất kỳ khiếu kiện bất lợi hoặc các quyền khác chống lại người thụ hưởng Bảo Lãnh hoặc bất kỳ người nào khác. Tổng công ty không có nghĩa vụ phải yêu cầu người thụ hưởng Bảo Lãnh hoặc bất kỳ người nào khác phải xuất trình bất kỳ tài liệu nào, kể cả bất kỳ giấy chứng nhận phát sinh sự kiện vi phạm nào, nếu việc xuất trình là không bắt buộc theo quy định của các điều khoản và điều kiện của Bảo Lãnh. Tổng công ty không có trách nhiệm phải đề nghị Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đưa ra miễn trừ cho bất kỳ sự khác biệt nào và cũng không có nghĩa vụ phải đưa ra miễn trừ cho bất kỳ sự khác biệt nào mà Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh chấp thuận hoặc đề nghị. Tổng công ty không có nghĩa vụ phải gia hạn thời hạn của Bảo Lãnh hoặc phải phát hành bảo lãnh thay thế cho Bảo Lãnh vào hoặc trước ngày hết hạn của Bảo Lãnh cần thay thế.

22. **Luật Áp Dụng.** Thỏa Thuận này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

23. **Giải Quyết Tranh Chấp.** Bất kỳ tranh chấp, kiện tụng hoặc thủ tục tố tụng phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa Thuận này sẽ được tiến hành tại tòa án có thẩm quyền của Việt Nam.

24. **Các Quy Định Khác.**

(a) Đối với Đơn Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh, Tổng công ty có quyền điền vào bất kỳ thông tin nào đang để trống và hiệu chỉnh bất kỳ sai sót nào trong mô tả về Bảo Lãnh, hoặc về mức phí bảo hiểm và Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý rằng việc điền thông tin hay việc hiệu chỉnh của Tổng công ty như vậy là đúng;

(b) Các vụ kiện đối với các tranh chấp phát sinh theo Thỏa Thuận này có thể được tiến hành một cách riêng rẽ nếu có cơ sở khởi kiện cho từng vụ kiện như vậy và việc khởi kiện hay việc khôi phục lại một phán quyết nào đó dựa trên một cơ sở khởi kiện sẽ không ảnh hưởng đến hoặc ngăn cản vụ kiện khác được tiến hành theo các cở sở khởi kiện khác, cho dù phát sinh trước hay sau đó;

(c) Không có bất kỳ điều khoản nào trong Thỏa Thuận này được coi hoặc được giải thích là dẫn đến việc từ bỏ, hạn chế, hoặc giảm thiểu bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào mà Tổng công ty có thể có nếu Thỏa Thuận này không được ký kết;

(d) Trong trường hợp Tổng công ty phát hành Bảo Lãnh có đồng bảo lãnh, hoặc tái bảo lãnh bất kỳ phần nào của Bảo Lãnh, Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh đồng ý rằng tất cả các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này sẽ áp dụng cho quyền lợi của tổ chức đồng bảo lãnh và tái bảo lãnh khi quyền lợi này phát sinh;

(e) Thuật ngữ Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh, hoặc những đại từ nhân xưng sẽ áp dụng cho cá nhân, công ty hợp danh hoặc công ty (từng trường hợp áp dụng) bất kể là số hay giới tính;

(f) Trừ trường hợp được quy định tại Điều 22(a) trên đây, mọi thay đổi hoặc sửa đổi nào của Thỏa Thuận này hoặc Đơn Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh sẽ chỉ có hiệu lực nếu được lập bằng văn bản và được Tổng công ty và Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh ký hợp lệ; và

(g) Thỏa Thuận này được lập bằng tiếng Việt.

Ngày tháng năm 20

Trân trọng,

Bên Đề Nghị Cấp Bảo Lãnh:

(Tên Công Ty)

Chữ Ký & Đóng Dấu)

Bởi: (Người Ký Tên Có Thẩm Quyền): (

(Chức Vụ)